

THÔNG BÁO

V/v tuyển sinh du học chuyển tiếp Hàn Quốc năm 2025

Trong khuôn khổ hợp tác với trường Đại học Cheongam và Cao đẳng Naju (Hàn Quốc), Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh (TUEBA) thông báo tuyển sinh chương trình du học chuyển tiếp tại Hàn Quốc năm 2025, cụ thể như sau:

1. Đối tượng tuyển sinh

- **Đối với chương trình học tại Trường Đại học Cheongam:** Là công dân Việt Nam đã tốt nghiệp Trung học phổ thông, có điểm trung bình chung học tập toàn khóa đạt từ 7.0 trở lên; đồng thời, có điểm trung bình hai môn Toán và Tiếng Anh đạt từ 6.5 trở lên. Ứng viên phải được tuyển chọn và trúng tuyển vào Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh – Đại học Thái Nguyên.

- **Đối với chương trình học tại Trường Cao đẳng Naju:** Là công dân Việt Nam đã tốt nghiệp Trung học phổ thông, có điểm trung bình chung học tập toàn khóa đạt từ 6.8 trở lên. Ứng viên phải được tuyển chọn và trúng tuyển vào Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh – Đại học Thái Nguyên.

2. Quy trình học tập

- **Đối với hệ D2 – 6 (Chương trình trao đổi sinh viên):** Sinh viên trúng tuyển sẽ học tiếng Hàn và các môn chuyên ngành trong học kỳ đầu tiên tại Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh (TUEBA). Hình thức học có thể là học trực tiếp hoặc học hệ đào tạo từ xa (Theo nguyện vọng của sinh viên và theo sự sắp xếp của nhà trường). Sau khi hoàn thành học kỳ này và đáp ứng các điều kiện xét tuyển, sinh viên sẽ được chuyển tiếp sang Trường Đại học Cheongam hoặc Cao đẳng Naju (Hàn Quốc), tùy theo nguyện vọng đã đăng ký. Các môn học đã hoàn thành tại TUEBA sẽ được công nhận tương đương bởi Trường Đại học Cheongam và Cao đẳng Naju, đảm bảo tính liên thông trong chương trình đào tạo.

- **Đối với hệ D4 – 1 (Chương trình du học tiếng):** Sinh viên sẽ học tiếng Hàn tại Việt Nam kết hợp với một học kỳ dự bị tiếng Hàn tại Hàn Quốc. Sau khi đáp ứng đủ yêu cầu về năng lực tiếng Hàn, sinh viên sẽ được lựa chọn chuyên ngành phù hợp để tiếp tục chương trình học chính thức tại trường.

3. Ngành đào tạo

Các ngành đào tạo đa dạng, sinh viên lựa chọn và đăng ký theo các ngành thuộc các khoa hệ D2 – 6 của trường Đại học Cheongam và Cao đẳng Naju. (Danh sách các khoa tại phụ lục I, II)

4. Học phí

4.1 Học phí đào tạo tại Việt Nam

- Khóa đào tạo tiếng Hàn: 7.500.000 đồng/người/khoá
- Học phí dự kiến: 480.000 đồng/ 1 tín chỉ
- Chi phí sinh hoạt dự kiến với sinh viên học trực tiếp (6 tháng): 2.500.000 – 3.000.000 đồng/người/tháng (bao gồm chi phí ăn uống bữa trưa và bữa tối, ở ký túc xá, cũng như chi phí điện nước)
- Phí dịch vụ (dịch thuật và chứng thực hồ sơ, phí visa, vé máy bay,...): Sinh viên tự nộp cho các đơn vị cung cấp dịch vụ đúng với quy định của pháp luật theo phát sinh thực tế.

4.2 Dự kiến học phí tại Hàn Quốc

- Dự kiến học phí tại Đại học Cheongam:

+ **Mức học phí dự kiến đối với hệ D4 – 1:** 72.000.000 đồng. Mức phí này bao gồm: học phí 01 kỳ (6 tháng) tại Trường Đại học Cheongam, phí ký túc xá 06 tháng, phí bảo hiểm 06 tháng tại Hàn Quốc, phí đón tại sân bay Hàn Quốc, tài liệu học và lệ phí thi TOPIK, và chi phí tham gia các hoạt động trải nghiệm văn hóa địa phương trong 01 năm.

+ **Mức học phí dự kiến đối với hệ D2 – 6:** 48.000.000 đồng. Mức phí này bao gồm: học phí 02 kỳ đầu (06 tháng) tại Trường Đại học Cheongam, phí ký túc xá 06 tháng và phí bảo hiểm 06 tháng tại Hàn Quốc, phí đón tại sân bay Hàn Quốc.

- Dự kiến học phí tại Cao đẳng Naju:

+ **Mức học phí dự kiến cho chương trình hệ D4 – 1:** 68.000.000 đồng. Mức phí này đã bao gồm: học phí cho 01 học kỳ (06 tháng), chi phí ký túc xá trong 06 tháng tại trường, cùng bảo hiểm y tế trong thời gian 6 tháng tại Hàn Quốc.

+ **Mức học phí dự kiến cho chương trình hệ D2 – 6:** 60.000.000 đồng. Mức phí này đã bao gồm: học phí cho 01 học kỳ (06 tháng), chi phí ký túc xá trong 6 tháng tại trường.

5. Chính sách hỗ trợ và quyền lợi dành cho sinh viên khi du học Hàn Quốc

- Được phép làm thêm hợp pháp trong thời gian học theo quy định của chính phủ Hàn Quốc, giúp sinh viên có thêm thu nhập và kinh nghiệm thực tế.

- Học tập trong môi trường hiện đại, với đầy đủ cơ sở vật chất, khu ký túc xá tiện nghi và nhiều dịch vụ hỗ trợ sinh viên quốc tế như tư vấn cá nhân, hỗ trợ học tập và hoạt động hội nhập văn hóa.

- Cơ hội nhận học bổng hấp dẫn theo nhiều hình thức khác nhau như: điểm học tập tốt, có chứng chỉ ngoại ngữ (TOPIK, IELTS), hoặc có thành tích nổi bật trong thời gian học.

- Được hỗ trợ toàn diện từ khâu chuẩn bị hồ sơ, xin visa, thủ tục xuất cảnh cho đến khi nhập học và ổn định cuộc sống tại Hàn Quốc.

- Được tư vấn và định hướng nghề nghiệp phù hợp với ngành học, đồng thời được hỗ trợ tìm việc làm sau khi tốt nghiệp.

- Có cơ hội làm thêm trong kỳ học và kỳ nghỉ, giúp sinh viên tích lũy kỹ năng, kinh nghiệm và hỗ trợ tài chính trong thời gian học tập.

6. Hồ sơ xét tuyển

- Phiếu đăng ký xét tuyển (theo mẫu của Nhà trường).
- Bản sao có công chứng các giấy tờ sau:
 - + Bằng tốt nghiệp THPT hoặc học bạ THPT.
 - + Bảng điểm toàn khoá, Bằng tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng (Đối với liên thông trình độ đại học hình thức đào tạo chính quy với đối tượng tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng).
 - + Bản sao giấy khai sinh.
 - + Bản sao căn cước công dân.
 - + Giấy chứng nhận ưu tiên (nếu có).
- Các giấy tờ khác theo yêu cầu phục vụ thủ tục xuất cảnh.

7. Thời gian nhận hồ sơ

- Hệ D2 – 6: Từ ngày ra thông báo đến hết ngày 15/08/2025.
- Hệ D4 – 1: Từ ngày ra thông báo đến hết ngày 15/6/2025.

8. Địa điểm nhận hồ sơ

Viện Đào tạo Quốc tế, Phòng 501, tầng 5, Trường ĐH Kinh tế và QTKD, Tổ 2, Phường Tân Thịnh, Tp. Thái Nguyên.

Điện thoại: 0208 3647680/0392 524719.

Nơi nhận:

- BGH (để b/c);
- Các đơn vị liên quan;
- Đăng tải websites;
- Lưu: VT, VĐTQT.

TL. HIỆU TRƯỞNG
VIỆN TRƯỞNG VIỆN ĐÀO TẠO QUỐC TẾ



TS. Nguyễn Thành Vũ

PHỤ LỤC I

DANH SÁCH CÁC KHOA TUYỂN SINH TẠI ĐẠI HỌC CHEONGAM HỆ D2 – 6

(Kèm theo thông báo số: ~~741~~ /TB-ĐHKT&QTKD-VĐTQT ngày 20 tháng 05 năm 2025
của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế và QTKD)

Khối	Khoa tuyển sinh	Chế độ giáo dục	Ngày/đêm	Phân loại ngôn ngữ	Mục khác
Khoa tự nhiên	Khoa làm đẹp da và tóc	2	Ngày	Tiếng Hàn	
	Khoa ẩm thực khách sạn	2	Ngày	Tiếng Hàn/ Tiếng Anh	Chuyên ngành tiếng Anh
	Chuyên ngành tự do	2	Ngày	Tiếng Hàn/ Tiếng Anh	Chuyên ngành tiếng Anh
Xã hội nhân văn	Khoa thuế và kế toán	2	Ngày	Tiếng Hàn	
	Khoa phúc lợi xã hội	2	Ngày	Tiếng Hàn	
Kỹ thuật công nghiệp	Khoa công nghệ máy tính	2	Ngày	Tiếng Hàn/ Tiếng Anh	Chuyên ngành tiếng Anh
	Khoa an toàn công nghiệp hoá chất	2	Ngày	Tiếng Hàn	



PHỤ LỤC II
DANH SÁCH CÁC KHOA TUYỂN SINH TẠI CAO ĐẲNG NAJU HỆ D2 – 6
 (Kèm theo thông báo số: ~~741~~ /TB-ĐHKT&QTKD-VĐTQT ngày 20. tháng 05. năm 2025
 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế và QTKD)

STT	Các ngành đào tạo	Cơ hội việc làm
1	Giáo dục và phúc lợi suốt đời	- Điều dưỡng viên - Giáo viên mầm non - Nhân viên tại trung tâm người cao tuổi, cơ sở phúc lợi xã hội
2	Phúc lợi xã hội/Phúc lợi Người già và Trẻ nhỏ	- Bệnh viện, nhà trẻ, trung tâm người già, viện phúc lợi xã hội
3	Tư vấn phúc lợi xã hội	- Trung tâm phúc lợi xã hội, tổ chức phi chính phủ
4	Phúc lợi đa văn hoá	- Trung tâm đa văn hóa - Các tổ chức hỗ trợ cộng đồng
5	Làm đẹp - Thẩm mỹ	- Thẩm mỹ viện - Salon làm đẹp
6	Kỹ thuật hạ tầng và thiết kế cảnh quan	- Doanh nghiệp xây dựng - Công ty thiết kế dân dụng hoặc công trình công
7	Kiến trúc	- Công ty thiết kế dân dụng, nhà thầu, đơn vị công cộng
8	Thể thao và phục hồi chức năng	- Trung tâm phục hồi chức năng - Trung tâm thể thao trị liệu
9	Nghệ thuật biểu diễn và phúc lợi	- Nhà hát, công ty giải trí, trung tâm văn hóa nghệ thuật

KHOA QUẢN LÝ